

**DANH MỤC TÀI SẢN, MÁY MÓC THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ CẤP
PHỤC VỤ NĂM HỌC 2017 - 2018**

TT	Tên tài sản - máy móc thiết bị	ĐV T	Xuất xứ	Quy cách	Số lượng	Ghi chú
I	Tổ THTN Hóa học					
1	Bình lưu điện	cái	TQ	Smart-UPS RT 10000	1	
2	Cân phân tích điện tử	cái	Đức	độ chính xác 0.01mg	2	
3	Thay bộ cột lọc	cái	Sartorius	sử dụng cho hệ thống đề ion	1	
4	Đèn tử ngoại cho UV	cái	TQ	nguyên bộ	1	

Nghệ An, ngày 02 tháng 8 năm 2017

TRUNG TÂM TH - TN



ThS. Nguyễn Thế Tân

NGƯỜI TỔNG HỢP



Đoàn Thị Minh Khai

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRUNG TÂM THTN

DANH MỤC TÀI SẢN, MÁY MÓC THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ CẤP
PHỤC VỤ NĂM HỌC 2018 - 2019

ST T	Tên tài sản - máy móc thiết bị	ĐVT	Xuất xứ	Quy cách	Số lượng	Ghi chú
I	Tổ THTN Hóa học					
1	Bình lưu điện	bộ	TQ	Smart-UPS RT 10000	1	
2	Bộ điện phân H ₂ O	cái	Đức	1 lít	1	
3	Bộ đổi điện	cái	Đức	xoay chiều thành một chiều	1	
4	Cân kỹ thuật điện tử	cái	Đức	độ chính xác 0.01mg	1	
5	Đèn tử ngoại UV	cái	Mỹ	nguyên bộ	1	
6	Máy đo điện thế	cái	Nhật	<u>Đồng hồ vạn năng Kyoritsu</u> <u>1018H (hộp cứng)</u>	1	
7	Tủ lạnh Panasonic 380 lít	cái	Việt Nam	Panasonic 380lít	1	
8	Tủ lạnh Panasonic, 220 lít	cái	Việt Nam	Panasonic, 220 lít	2	
9	Tủ lạnh Toshiba, 180 lít	cái	Việt Nam	Toshiba, 180 lít	1	

Nghệ An, ngày 02 tháng 8 năm 2018

TRUNG TÂM TH - TN



ThS. Nguyễn Thế Tân

NGƯỜI TỔNG HỢP



Đoàn Thị Minh Khai

DANH MỤC THIẾT BỊ ĐỀ XUẤT SỬA CHỮA PHỤC VỤ THỰC HÀNH NĂM HỌC 2014 - 2015

TT	Tên, nhãn hiệu, quy cách TSCĐ	Vị trí Phòng	Người quản lý	Mã số TS	Số lượng	Hiện trạng	Ghi chú
I	Tổ THTN Hóa học						
1	Máy in HP LaserJet P2035	TN 205	Chu Thị Thanh Lâm	04901.00.030000.001	1	Hồng SC	
2	Cân phân tích điện tử	TN 205	Chu Thị Thanh Lâm	04901.00.030000.008	1	Hồng SC	
3	Thiết bị lọc nước siêu sạch 611 VF	TN 205	Chu Thị Thanh Lâm	04901.00.030000.011	1	Hồng SC	
4	Pipet thể tích xác định	TN 205	Ngô Thị Thùy Hà	04901.00.030000.009	1	Hồng SC	
5	Máy li tâm (Model: EBA 20)	TN 208	Nguyễn Thị Vui	01002.00.030000.114	1	Hồng SC	
6	Máy in HP laser 2014	TN 208	Nguyễn Thị Vui	01002.00.030000.150	1	Hồng SC	
7	Cần kỹ thuật	TN 208	Nguyễn Thị Vui	01002.00.030000.182	1	Hồng SC	
8	Cân Phân tích	TN 208	Nguyễn Thị Vui	01002.00.030000.189	1	Hồng SC	
9	Kính hiển vi hai mắt DM 500	TN 210	Nguyễn Thị Vui	01002.00.030000.193	1	Hồng SC	
10	Kính hiển vi hai mắt DM 500	TN 210	Nguyễn Thị Vui	01002.00.030000.194	1	Hồng SC	
11	Tủ lạnh nuôi cấy	TN 210	Nguyễn Thị Vui	01002.000300000.127	1	Hồng SC	
12	Buồng khử trùng	TN 210	Nguyễn Thị Vui	01002.000300000.195	1	Hồng SC	
13	Cân phân tích ABS 804, 83:0.0001 g	TN 306	Nguyễn Thị Hòa	01002.00.030000.036	1	Hồng SC	
14	Cân điện tử chính xác SPU123	TN 306	Nguyễn Thị Hòa	01002.00.030000.059	1	Hồng SC	
15	Cân điện tử KB6002, 610 : 0.01 g	TN 306	Nguyễn Thị Hòa	01002.00.030000.062	1	Hồng SC	
16	Cân điện tử KB6002, 610 : 0.01 g	TN 306	Nguyễn Thị Hòa	01002.00.030000.065	1	Hồng SC	
17	Máy đo điểm chảy	TN 406	Trịnh Thanh Hà	01002.00.030000.033	1	Hồng SC	
18	Lò nung 1300deg C 7L	TN 408	Nguyễn Thị Tâm	01002.00.030000.072	1	Hồng SC	
19	Lò nung Furnace	TN 409	Lê Thị Hoa	01002.00.030000.025	1	Hồng SC	
20	Hệ thống sắc ký cột	TN 501	Hồ Hải Yên	01002.00.030000.179	1	Hồng SC	
21	Máy cắt quay chân không	TN 501	Hồ Hải Yên	01002.00.030000.191	1	Hồng SC	
22	Cân phân tích độ ẩm	TN 501	Hồ Hải Yên	01002.00.030000.196	1	Hồng SC	

TRUNG TÂM TH-TN

NGƯỜI TỔNG HỢP
Nghệ An, ngày 15 tháng 8 năm 2014


ThS. Nguyễn Thế Tân


Đoàn Thị Minh Khai

DANH MỤC TÀI SẢN, THIẾT BỊ ĐỀ XUẤT SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG NĂM HỌC 2015 - 2016

TT	Tên thiết bị	PTN	Năm SD	Tính năng	ĐVT	SL	Tình trạng	Giải pháp
TO TH Hóa học								
1	Cân phân tích	TN 501	2005	Phục vụ PTN Hóa TP	cái	2	Hòng Adaptor	Thay thế
2	Cân ký thuật điện tử	TN 501	2005	Phục vụ PTN Hóa TP	cái	2	Hòng Adaptor	Thay thế
4	Máy cắt quay chân không	TN 501	2007	Phục vụ PTN Hóa TP	cái	1	Hòng băng điện	Sửa chữa
5	Tủ ấm	TN 501	2007	Phục vụ PTN Hóa TP	cái	1	Hòng mạch điện điều khiển	Sửa chữa
6	Cân phân tích độ ẩm	TN 501	2010	Phục vụ PTN Hóa TP	cái	1	Hòng mạch điện	Sửa chữa
7	Máy ly tâm	TN 501	2010	Phục vụ PTN Hóa TP	cái	1	Không hoạt động, không vào điện	Sửa chữa
8	Lò nung	TN 409	2007	Phục vụ PTN Hóa PT MT	cái	1	Điện không vào	Sửa chữa
9	Cân phân tích	TN 409	2007	Phục vụ PTN Hóa PT MT	cái	1	Hòng Adaptor	Sửa chữa
10	Máy đo Quang	TN 409	2007	Phục vụ PTN Hóa PT MT	cái	1	Không hoạt động, không vào điện	Sửa chữa
11	Hệ thống thiết bị quang phổ điện di	TN 203	2006	Phục vụ phòng TN AATP	HT	1	Dã mời chuyên gia xác minh	Sửa chữa
12	Hệ thống sắc ký GC/MS	TN 203	2006	Phục vụ phòng TN AATP	HT	1	Dã mời chuyên gia xác minh	Sửa chữa
13	Bình lưu điện	TN 203	2006	Phục vụ phòng TN AATP	Bộ	1	Dã mời chuyên gia xác minh	Sửa chữa
14	Hệ thống sắc ký GC	TN 203	2006	Phục vụ phòng TN AATP	Bộ	1	Dã mời chuyên gia xác minh	Sửa chữa
15	Hệ thống sắc ký HPLC	TN 203	2006	Phục vụ phòng TN AATP	Bộ	1	Dã mời chuyên gia xác minh	Sửa chữa
16	Hệ thống đề ion	TN 203	2006	Phục vụ phòng TN AATP	Bộ	1	Dã mời chuyên gia xác minh	Sửa chữa
17	Cân phân tích	TN 203	2007	Phục vụ phòng TN AATP	cái	1	Hòng Adaptor	Sửa chữa

Bảng 5.5

18	Tủ sấy	TN 203	2007	Phục vụ phòng TN ATP	cái	1	Điện không vào	Sửa chữa
19	Máy cục phổ 797 VA computrase	TN cục phổ	2005	o các kim loại nặng .	Cái	1	Hồng	Sửa chữa
20	Tủ Sấy	TN 409	1998	Sấy mẫu	Cái	1	có điện nhưng không cài được nhiệt độ	Sửa chữa
21	Máy đo điểm	TN 406	2002	Do nhiệt độ nóng chảy	cái	1	có điện nhưng không đo được	Sửa chữa
22	máy khấy từ gia nhiệt	TN 406	2001	khấy từ gia nhiệt	cái	1	có điện nhưng không gia nhiệt được	Sửa chữa
23	Máy quang phổ UV-Vis 190-1100 nm	TN 408	2001	Xác định mật độ quang	cái	1	điện không vào	Sửa chữa
24	Lò nung 1300 deg C 71	TN 408	2002	nung mẫu	cái	1	Nút vỡ phía trong lò, không đảm bảo nhiệt	Sửa chữa
25	Hệ thống đun khấy phản ứng	TN 408	2001	đun và khấy	cái	1	điện không vào	Sửa chữa
26	Cân kỹ thuật	TN 408	2001	Cân	cái	1	Cân không chính xác	Sửa chữa
27	Cân phân tích	TN 207	2008	Cân	Chiếc	1	Hồng, sửa chữa	Sửa chữa
28	Tủ tiết trùng	TN 209	2008	tiết trùng buồng cấy	Chiếc	1	Hồng, sửa chữa	Sửa chữa
29	Cân Phân tích	TN 208	2007	cân	Chiếc	1	Hồng, sửa chữa	Sửa chữa
30	Máy in HP laser 2014	TN 209	2008	Soạn thảo văn bản	Chiếc	1	Hồng, sửa chữa	Sửa chữa
31	Hệ thống chung cất đạm	TN 501	2008	TN phân tích	Bộ	1	Hồng, sửa chữa	Sửa chữa
32	Cân phân tích điện tử	TN 207	2007	cân	Chiếc	1	Hồng, sửa chữa	Sửa chữa
33	Tủ ẩm	TN 209	2008	nuôi mẫu vật	Chiếc	1	Hồng, sửa chữa	Sửa chữa
34	Máy tính	TN 411	2014	Đào tạo tin học chuyên ngành	Bộ	20	Nhiều virus, không sd được mạng internet	Bảo dưỡng
35	Máy đo PH cầm tay	TN 203	2011	Phục vụ phòng TN ATP	cái	1	đo không chính xác	Sửa chữa

TRUNG TÂM THTN



ThS. Nguyễn Thế Tân

 Nghệ An, ngày 12 tháng 9 năm 2015
 NGƯỜI TỔNG HỢP



Đoàn Thị Minh Khai

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRUNG TÂM THỰC THI TN

DANH MỤC TÀI SẢN, THIẾT BỊ ĐỀ XUẤT SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG NĂM 2016 - 2017

TT	Tên thiết bị	PTN	DVT	SL	Thuyết minh về mục đích sử dụng	Tình trạng	Giải pháp	Ghi chú
I	Tổ TH Hóa học							
1	Cân phân tích	TN 501	cái	2	Sử dụng HTP, Phân tích CLTP, VS CBBQTP và đồ án TN	Hồng Adaptor	Thay thế	
2	Cân kỹ thuật điện tử	TN 501	cái	2	Sử dụng HTP, Phân tích CLTP, VS CBBQTP và đồ án TN	Hồng Adaptor	Thay thế	
3	Máy cắt quay chân không	TN 501	cái	1	Sử dụng HTP, Phân tích CLTP, VS CBBQTP và đồ án TN	Hồng bảng điện	Sửa chữa	
4	Tủ ẩm	TN 501	cái	1	Sử dụng HTP, Phân tích CLTP, VS CBBQTP và đồ án TN	Hồng mạch điện điều khiển	Sửa chữa	
5	Cân phân tích độ ẩm	TN 501	cái	1	Sử dụng HTP, Phân tích CLTP, VS CBBQTP và đồ án TN	Hồng mạch điện	Sửa chữa	
6	Máy ly tâm	TN 501	cái	1	Sử dụng HTP, Phân tích CLTP, VS CBBQTP và đồ án TN	Không hoạt động, không vào điện	Sửa chữa	
7	Lò nung	TN 409	cái	1	Phục vụ cho các môn PT - MT, Các PP PT công cụ	Điện không vào	Sửa chữa	
8	Cân phân tích	TN 409	cái	1	Phục vụ cho tất cả các môn trong PTN PT - MT	Hồng Adaptor	Sửa chữa	
9	Máy đo Quang	TN 409	cái	1	Phục vụ cho các môn PT 2	Không hoạt động, không vào điện	Sửa chữa	
10	Hệ thống thiết bị quang phổ điện di	TN 203	HT	1	Phục vụ các TN phân tích trong phòng TN ATTP	Đã mới chuyển giao xác minh	Sửa chữa	
11	Hệ thống sắc ký GC/MS	TN 203	HT	1	Phục vụ các TN phân tích trong phòng TN ATTP	Đã mới chuyển giao xác minh	Sửa chữa	
12	Bình lưu điện	TN 203	Bộ	1	Ổ định điện áp cho các máy sắc ký	Đã mới chuyển giao xác minh	Sửa chữa	
13	Hệ thống sắc ký GC	TN 203	Bộ	1	Phục vụ các TN phân tích trong phòng TN ATTP	Đã mới chuyển giao xác minh	Sửa chữa	
14	Hệ thống sắc ký HPLC	TN 203	Bộ	1	Phục vụ các TN phân tích trong phòng TN ATTP	Đã mới chuyển giao xác minh	Sửa chữa	

TT	Tên thiết bị	PTN	ĐVT	SL	Thuyết minh về mục đích sử dụng	Tình trạng	Giải pháp	Ghi chú
15	Hệ thống đề ion	TN 203	Bộ	1	Phục vụ các TN phân tích trong phòng TN ATTT	Đã mời chuyên gia xác minh	Sửa chữa	
16	Cân phân tích	TN 203	cái	1	Dùng để cân hóa chất mẫu	Hồng Adaptor	Sửa chữa	
17	Tủ sấy	TN 203	cái	1	Sấy mẫu vật	Điện không vào	Sửa chữa	
18	Máy cực phổ 797 VA computrase	cực phổ tần	Cái	1	Phục vụ TH các HP: Hóa phân tích 2, Bài 3,4, phục vụ sinh viên làm đề tài tốt nghiệp .Giảng viên NCKH	Hồng	Sửa chữa	
19	Tủ Sấy	TN 409	Cái	1	Phục vụ TH các HP: Hóa phân tích 1 + 2. Bài 1,2,3,4,5,6,7,8,9; phục vụ hóa kỹ thuật môi trường. bài 4.5.: hóa ngành môi trường bài 3,4,5, và những HP khác làm TH tại P 409::phục vụ sinh viên làm đề tài tốt nghiệp .Giảng viên NCKH	có điện nhưng không cài được nhiệt độ	Sửa chữa	
20	Máy đo điểm	TN 406	cái	1	Phục vụ TH các HP : Hóa hữu cơ bài 1+2, TH hóa hữu cơ bài 1+2., sv làm đề tài tốt nghiệp, nghiên cứu sinh, giảng viên làm đề tài.	có điện nhưng không đo được	Sửa chữa	
21	Máy khuấy từ gia nhiệt	TN 406	cái	1	Phục vụ Hóa hữu cơ(6 bài), TH hóa hữu cơ(6 bài), đại cương B(6 bài) , sv, nghiên cứu sinh, giảng viên thường xuyên dùng làm đề tài	có điện nhưng không gia nhiệt được	Sửa chữa	
22	Máy quang phổ UV-Vis 190-1100 nm	TN 408	cái	1	Phục vụ TH Hóa Vô cơ 2(bài 2,3,4,5), Th hóa Vô cơ(bài 8,9,10),sv, nghiên cứu sinh, giảng viên thường xuyên dùng làm đề tài	điện không vào	Sửa chữa	
23	Lò nung 1300 deg C 71	TN 408	cái	1	sv, nghiên cứu sinh, giảng viên làm đề tài	Nút vỡ phía trong lò, không đảm bảo nhiệt độ nung	Sửa chữa	
24	Hệ thống đun khuấy phản ứng	TN 408	cái	1	sv, nghiên cứu sinh, giảng viên làm đề tài	điện không vào	Sửa chữa	

TT	Tên thiết bị	PTN	ĐVT	SL	Thuyết minh về mục đích sử dụng	Tình trạng	Giải pháp	Ghi chú
25	Cân kỹ thuật	TN 408	cái	1	Phục vụ Hóa vô cơ (6 bài), TH hóa vô cơ (6 bài), đại cương B (6 bài), sv, nghiên cứu sinh, giảng viên thường xuyên dùng làm đề tài	cân không chính xác	Sửa chữa	
26	Cân phân tích	TN 207	Chiếc	1	Thực hành môn phân tích CLTP, hóa TP, nghiên cứu KH	Hỏng, sửa chữa	Sửa chữa	
27	Tủ tiết trùng	TN 209	Chiếc	1	Thực hành môn phân tích CLTP, hóa TP, nghiên cứu KH	Hỏng, sửa chữa	Sửa chữa	
28	Cân Phân tích	TN 208	Chiếc	1	Thực hành môn phân tích CLTP, hóa TP, nghiên cứu KH	Hỏng, sửa chữa	Sửa chữa	
29	Máy in HP laser 2014	TN 209	Chiếc	1	Thực hành môn phân tích CLTP, hóa TP, nghiên cứu KH	Hỏng, sửa chữa	Sửa chữa	
30	Hệ thống chưng cất đạm	TN 501	Bộ	1	Thực hành môn phân tích CLTP, hóa TP, nghiên cứu KH	Hỏng, sửa chữa	Sửa chữa	
31	Cân phân tích điện tử (Model: CP 324S)	TN 207	Chiếc	1	Thực hành môn phân tích CLTP, hóa TP, nghiên cứu KH	Hỏng, sửa chữa	Sửa chữa	
32	Tủ ấm	TN 209	Chiếc	1	Thực hành môn phân tích CLTP, hóa TP, nghiên cứu KH	Hỏng, sửa chữa	Sửa chữa	
33	Máy tính	TN 411	Bộ	20	TH phương tiện KTDH(5 bài; 3 lớp), TH tin học trong TP(5 bài; 7 lớp)	Nhiều virut, không được mạng internet	Bảo dưỡng	
34	Máy đo PH cầm tay	TN 203	cái	1	Phục vụ các bài TN trong phòng TN ATPP	đo không chính xác	Sửa chữa	

TRUNG TÂM TH - TN

Ngày An, ngày 12 tháng 9 năm 2016
NGƯỜI TỔNG HỢP

ThS. Nguyễn Thế Tân

Đoàn Thị Minh Khai

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRUNG TÂM THỰC THTN

DANH MỤC TÀI SẢN, THIẾT BỊ ĐỀ XUẤT SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG NĂM HỌC 2017 - 2018

TT	Tên thiết bị	PTN	Năm SD	ĐV tính	SL	Tình trạng	Giải pháp	Ghi chú
I	Tổ TH Hóa học							
1	Máy li tâm	TN 409	2002	Chiếc	1	Hỏng không điều khiển được	Thay thế	
2	Máy li tâm	TN 409	2002	Chiếc	1	Hỏng không điều khiển được	Thay thế	
3	Lò nung Furnace	TN 409	2002	Chiếc	1	Hỏng không điều khiển được	Sửa chữa	
4	Máy đo PH để bàn Thermo	TN 409	2014	Chiếc	1	Hỏng không điều khiển được	Sửa chữa	
5	Máy đo điểm chảy	TN 405	2002	Chiếc	1	Máy không vào điện	Sửa chữa	
6	Máy khuấy từ RCT cùng bếp đun	TN 405	2002	Chiếc	1	Điện vào nhưng khuấy và đun đều không được	Sửa chữa	
7	Máy đo điểm chảy cầm tay Model: DA 130N	TN 405	2014	Chiếc	1	Máy không vào điện	Sửa chữa	
8	Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử (AAS)	TN 205	2006	Hệ thống	1	CPU của máy tính kèm theo hệ thống đã bị hỏng. Nhà trường đã thay CPU mới nhưng không tương thích với hệ thống. Đề nghị khảo sát lại để thay thế.	Thay thế	
9	Máy đề ion 611	TN 205	2006	Hệ thống	1	Các cột lọc trong hệ thống đã hỏng.	Thay thế	

TRUNG TÂM TH - TN



ThS. Nguyễn Thế Tân

Nghệ An, ngày 15 tháng 8 năm 2017
NGƯỜI TÔNG HỢP



Đoàn Thị Minh Khai

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
TRUNG TÂM THỰC THTN

DANH MỤC TÀI SẢN, THIẾT BỊ ĐỀ XUẤT SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG NĂM HỌC 2017 - 2018

TT	Tên thiết bị	PTN	Năm SD	ĐV tính	SL	Tình trạng	Giải pháp	Ghi chú
1	Tổ TH Hóa học							
1	Máy li tâm	TN 409	2002	Chiếc	1	Hỏng không điều khiển được	Thay thế	
2	Máy li tâm	TN 409	2002	Chiếc	1	Hỏng không điều khiển được	Thay thế	
3	Lò nung Furnace	TN 409	2002	Chiếc	1	Hỏng không điều khiển được	Sửa chữa	
4	Máy đo PH để bàn Thermo	TN 409	2014	Chiếc	1	Hỏng không điều khiển được	Sửa chữa	
5	Máy đo điểm chảy	TN 405	2002	Chiếc	1	Máy không vào điện	Sửa chữa	
6	Máy khuấy từ RCT cùng bếp đun	TN 405	2002	Chiếc	1	Điện vào nhưng khuấy và đun đều không được	Sửa chữa	
7	Máy đo điểm chảy cầm tay Model: DA 130N	TN 405	2014	Chiếc	1	Máy không vào điện	Sửa chữa	
8	Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử (AAS)	TN 205	2006	Hệ thống	1	CPU của máy tính kèm theo hệ thống đã bị hỏng. Nhà trường đã thay CPU mới nhưng không tương thích với hệ thống. Đề nghị khảo sát lại để thay thế.	Thay thế	
9	Máy đề ion 611	TN 205	2006	Hệ thống	1	Các cột lọc trong hệ thống đã hỏng.	Thay thế	

TRUNG TÂM TH - TN



ThS. Nguyễn Thế Tân

Nghệ An, ngày 15 tháng 8 năm 2017
NGƯỜI TÔNG HỢP



Đoàn Thị Minh Khai